



hưởng đối với môi trường do các hoạt động, quy trình sản xuất, sản phẩm hay dịch vụ của họ gây ra. Các nỗ lực sửa chữa, khắc phục, kiểm soát hoạt động gây ô nhiễm thoát đầu chỉ mang tính cách đối phó, tình thế. Để có được hiệu quả cao hơn, trình tự nhất quán và hoạt động đồng bộ hơn, các đơn vị bắt đầu xác lập hệ thống quản lý môi trường. Từ đầu thập niên 90, lĩnh vực này phát triển mạnh. Năm 1992 hệ thống tiêu chuẩn Anh BS7750 (British Standards) được đưa ra đầu tiên và được hiệu chỉnh năm 1994. Cùng lúc đó Ủy ban Châu Âu về "tiêu chuẩn môi trường đối với các công ty" cũng làm việc tích cực và cho ra đời Chương trình quản lý - kiểm toán sinh thái EMAS (Eco - Management and Audit Scheme) vào năm 1993. Các nước trên thế giới cũng theo chân BS và bắt đầu hình thành tiêu chuẩn quản lý môi trường như ở

Trong quá trình vươn ra hội nhập vào cộng đồng quốc tế, đặc biệt là thâm nhập thị trường thế giới và khu vực, VN đang ở ngưỡng cửa tìm hiểu và nỗ lực để nhanh chóng có được tiếng nói chung trong khi vẫn giữ được bản sắc riêng. Các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng, một dạng ngôn ngữ chung, là một yêu cầu mà chúng ta cần nắm bắt và thực hiện. Gần đây nhất là tiêu chuẩn quốc tế về quản lý môi trường ISO 14000 đang được các nền kinh tế, các ngành công nghiệp Âu, Mỹ và cả Châu Á, rất quan tâm. Nhân hội nghị khu vực Châu Á - Thái Bình Dương về "ISO 1400 - công nghiệp và các tiêu chuẩn quản lý môi trường", chúng tôi xin giới thiệu một số nét chính của hệ thống này.

Từ cuối thập niên 80 các đơn vị công nghiệp và các tổ chức kinh tế ngày càng chịu nhiều áp lực mạnh mẽ buộc họ phải quan tâm đến ảnh

CÁC NỀN KINH TẾ KHU VỰC VỚI TIÊU CHUẨN QUẢN LÝ ISO 14000

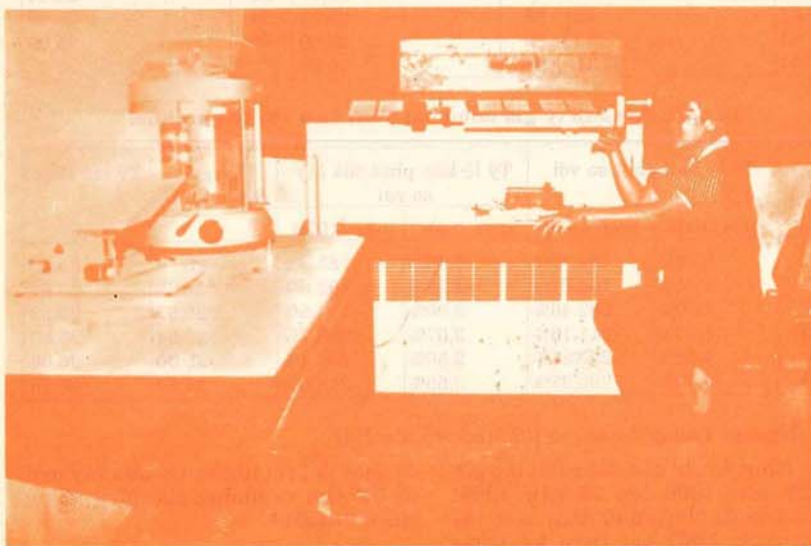
LÊ THỊ THANH MỸ

Úc, Pháp, Canada, Ireland, Nam Phi.

Cũng vào năm 1993, Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO (International Organization for Standardization) đã thành lập Ủy ban kỹ thuật TC 207 nhằm xây dựng một hệ thống quản lý môi trường theo các tiêu chuẩn thống nhất.

Cho đến nay Ủy ban kỹ thuật TC 207 đã có các tiểu ban và nhóm công tác chuẩn bị, soạn thảo những nội dung cụ thể. Bốn phiên họp toàn thể đã diễn ra và hai bộ tiêu chuẩn ISO 14001 và ISO 14004 đã được công bố vào tháng 9 năm nay. Đến tháng 10, ba bộ tiêu chuẩn về kiểm toán môi trường cũng được phát hành. Các nước Áo, Úc, Ấn Độ, Pháp, Malaysia, New Zealand, Thụy Điển, Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ đã vận dụng tiêu chuẩn ISO EMS làm tiêu chuẩn quốc gia.

Về tổng thể, bộ tiêu chuẩn ISO 14000 bao trùm sau khía cạnh chính



là:

1. Hệ thống quản lý môi trường,
2. Chế độ kiểm toán môi trường,
3. Chương trình dán nhãn hiệu môi trường,
4. Đánh giá thành quả hoạt động môi trường,
5. Thẩm định chu kỳ đời sống sản phẩm,
6. Thuật ngữ và định nghĩa

Yêu cầu đặt ra với Ủy ban kỹ thuật TC 207 là trong vòng 5 năm (thời gian rất ngắn đối với các vấn đề mang tính thống nhất toàn cầu) phải quyết định được các điểm then chốt, cơ bản của tiêu chuẩn quốc tế này. Thỏa ước của tổ chức GATT về các rào cản kỹ thuật trong mậu dịch cũng yêu cầu các nước thành viên sử dụng những tiêu chuẩn này làm cơ sở chung.

Như vậy, để có thể tiếp cận thị trường toàn cầu và để có được sự công nhận rộng rãi, các nền kinh tế chú trọng đến ngoại thương và xuất khẩu nhất thiết không thể bỏ qua các yêu cầu về tiêu chuẩn quản lý môi trường quốc tế.

Với mối quan tâm đó, các nước Châu Á - Thái Bình Dương là bạn hàng cung ứng nhiều cho thị trường Châu Âu và Hoa Kỳ, đang rất tích cực tiến hành những chương trình xây dựng hệ thống quản lý môi trường để các đơn vị, không riêng ngành công nghiệp, được công nhận đạt chuẩn ISO 14000.

Singapore, nước chủ nhà phối hợp tổ chức hội nghị với Cơ quan kỹ thuật môi trường Đức, đã có chương trình "Nhãn hiệu xanh" chứng nhận cho hơn 500 sản phẩm không gây tác hại tới môi trường của 130 công ty. Bộ môi trường Singapore cũng khởi xướng chương trình kiểm toán môi trường, tổ chức 9 khóa huấn luyện chuyên sâu về kiểm toán môi trường và nhiều cuộc hội thảo về ISO 14000 cho các doanh nghiệp. Họ có cả một đội ngũ chuyên viên sẵn sàng tư vấn, giúp các doanh nghiệp tham gia các chương trình này. Ban tiêu chuẩn và năng suất của Singapore cũng có chương trình cấp chứng nhận ISO 14001. Đến tháng 5, 1996, đã có hơn 800 công ty quan tâm muốn được công nhận.

Hàn Quốc cũng có chương trình Nhãn hiệu sinh thái, đã thành lập cơ quan chứng nhận và đang tiến hành các công trình thí điểm để cấp đầu chứng nhận cho một số công ty và hàng loạt sản phẩm.

Malaysia và Indonesia, cũng như

Singapore, đều là thành viên trong Ủy ban kỹ thuật ISO TC207, tham gia đóng góp vào quá trình soạn thảo và nêu đặc điểm của các nước trong khu vực trong việc thực hiện ISO 14000. Họ đều đã thành lập các ủy ban quốc gia, tổ chức hội nghị cả nước về nội dung này, đồng thời có các chương trình hành động cụ thể. Malaysia kêu gọi có sự tổ chức hợp tác giữa các nước trong khu vực vì các nét đặc thù chung của các nền kinh tế ở đây. Những mối quan tâm và chương trình quản lý môi trường trong quá trình phát triển kinh tế có thể được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong khu vực, Indonesia một mặt tích cực chuẩn bị hòa nhập các chương trình đang có và các tiêu chuẩn quốc gia vào hệ thống tiêu chuẩn quốc tế; một mặt giữ thái độ thận trọng, xem xét thêm các trở ngại có thể phát sinh do những ưu tiên khác nhau trong chính sách và

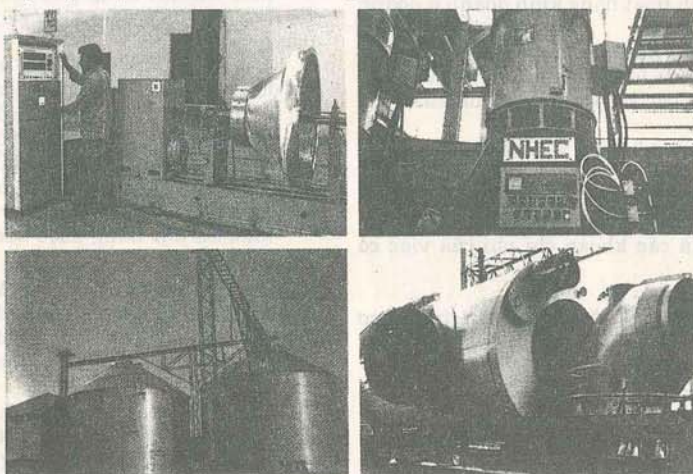
tích cực đào tạo nhân sự để thực hiện và tham vấn cho các công ty tiến hành hệ thống EMS quản lý môi trường theo chuẩn ISO 14000.

Hong Kong lại bắt đầu từ chương trình "Nhà quản lý xanh" với hai công trình thí điểm ở các cơ quan nhà nước. Các đơn vị hành chính phải lập báo cáo hàng quý về các hoạt động giảm chất thải và tiết kiệm năng lượng tại đơn vị của mình. Để chuẩn bị cho ISO 14000 họ đã tổ chức hội thảo chuyên đề cho hơn 700 đơn vị và doanh nghiệp; phát hành các ấn phẩm thông tin hướng dẫn và mở các khóa huấn luyện kiểm toán viên và cán bộ quản lý môi trường theo hệ thống EMS. Hiện họ đang thực hiện ba chương trình thí điểm đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa để được công nhận đạt ISO 14000.

VN tương đối chậm chân trong việc tiến hành ISO 9000 (hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng) có thể do thiếu chuẩn bị, hoặc do chưa nhận rõ tầm quan trọng của ISO 9000 trên thương trường cạnh tranh toàn cầu. Tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9000 và tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO 14000 có các yếu tố tương cấn về nguyên tắc quản lý cơ bản. Có nhiều khả năng kết hợp thực hiện quản lý sự nhất quán trong chất lượng với việc liên tục cải thiện hệ thống quản lý nhằm bảo vệ môi trường; nhất là khi cả hai đều xuất phát từ yêu cầu thúc của thị trường về

sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao mà không gây tổn hại đến môi trường. Sự chậm chân ở bước đầu phải chăng lại mở ra cơ hội để chúng ta thực hiện kết hợp cả hai ISO 9000 và ISO 14000 cùng lúc, có được kinh nghiệm của các nước chung quanh. Được như thế, chúng ta có thể phát triển kinh tế, hội nhập thị trường bên ngoài, đồng thời đảm bảo quá trình phát triển bền vững về lâu dài.

Cho dù chúng ta tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế và xem đó như là công cụ hiệu quả để quản lý nguồn lực, hay là "ngôn ngữ nền" để trao đổi trong quan hệ thương mại, hay là "thị thực" để đi vào thị trường thế giới, thì thiết tưởng cũng đến lúc chúng ta cần hành động, thực hiện và nhanh chóng vượt qua giai đoạn tìm hiểu với thái độ "chờ xem". Vì thương trường và sự cạnh tranh khắc nghiệt sẽ không dừng lại và chờ. Sự ô nhiễm và xuống cấp môi trường lại càng không hề chậm lại một giây nào.



chương trình quản lý môi trường.

Đài Loan cũng nêu rõ cam nhận về áp lực phải có hệ thống quản lý môi trường trong các ngành công nghiệp, đặc biệt là tác động của tiêu chuẩn ISO 14000 đối với các nước Châu Á đang hướng tới mục tiêu xuất khẩu. Hiện cơ quan quản lý môi trường của Đài Loan đang chuẩn bị nguồn nhân lực để làm công tác kiểm toán và chứng nhận môi trường. Họ cũng đang xem xét việc đưa tiêu chuẩn quốc tế vào các luật lệ và quy định về môi trường trong nước, đồng thời đẩy mạnh chương trình "Nhãn hiệu xanh".

Ở Thái Lan, Viện tiêu chuẩn trực thuộc Bộ công nghiệp đã cử ra Ủy ban kỹ thuật để xem xét việc vận dụng tiêu chuẩn quốc tế về môi trường. Hội đồng chứng nhận quốc gia đã được thành lập và sẽ đi vào hoạt động năm 1997. Chương trình Nhãn hiệu sinh thái đã chính thức khởi động từ tháng 8, 1994 với đầy đủ các hướng dẫn, tiêu chí, phân loại và quy trình công nhận sản phẩm. Hiện tại Thái Lan đang